TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày: 04/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình

Ông Lê Huỳnh Sinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Việt Hùng – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/HSST, ngày 02 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 21/3/2023 đối với bị cáo:

Cao Đức T, sinh năm 1987 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn Tr (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc M. Vợ chưa có, có 01 con chung với Nguyễn Thị Th. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 27/3/2014, Cao Đức T bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng về "Tội hủy hoại tài sản".

Bị cáo Cao Đức T bị tạm giữ từ ngày 07/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Trần Ngọc N, sinh năm: 1987.

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Ông Phạm L, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Khu phố 4, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

3. Ông Trần Minh D, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

4. Ông Trần Ngọc V, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

5. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

6. Bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1958.

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07/10/2022, tại khu vực chân cầu Đạo Long 1, thuộc khu phố 5, phường Đạo Long, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận phối hợp với Công an phường Đạo Long bắt quả tang Trần Ngọc N (Sinh năm: 1987, trú tại: Khu phố 2, phường Tấn Tài, TP. Phan Rang - Tháp Chàm) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ trong túi quần của Nam 01 tép nylon hàn kín, chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2). Ngoài ra, còn tạm giữ của Nam 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, loại phím bấm, màu đen trắng, không có nắp sau, gắn 02 sim số: 0798168508, 0917604086 và 01 xe mô tô, hiệu SYM Atila, màu trắng, biển số: 85C1-045.07.

Quá trình điều tra Nam khai nhận: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 07/10/2022, Nam đã điều khiển xe mô tô chạy đến nhà của Cao Đức T ở số 105/1, đường Yết Kiêu, thuộc khu phố 5, phường Đạo Long. Tại đây, T đã bán cho Nam 01 tép ma túy đá, với giá 250.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Nam điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực chân cầu Đạo Long 1 thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tiếp đó khoảng 16 giờ 59 phút ngày 07/10/2022, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận phối hợp với Công an phường Đạo Long phát hiện, bắt quả tang Phạm L (Sinh năm: 1994, trú tại : Khu phố 4, phường Văn Hải, TP. Phan Rang - Tháp Chàm) đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép nghi là chất ma túy. Khi nhìn thấy lực lượng Công an, Lực đã thả xuống đất 01 tép nylon, được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1). Quá trình điều tra L khai nhận: 01 tép nylon, được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng bị tạm giữ là ma túy đá của T vừa bán cho L, với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma

túy, L từ trong nhà của T đi ra khi đến cửa cổng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Ngoài ra, còn tạm giữ của Lực 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, loại bàn phím, màu xanh đen.

Quá trình điều tra, Cao Đức T khai nhận: Để có ma túy bán lại kiếm lời và sử dụng, T đã mua của một người đàn ông *(Chưa xác định được nhân thân, lai lịch)* ở khu vực Tháp Chàm, 01 hộp 5 ma túy đá, với giá 4.000.000 đồng. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 9/2022 đến ngày 07/10/2022, T đã bán trái phép chất ma túy cho Trần Ngọc N, Phạm L, Trần Minh D (Sinh năm: 1983, trú tại: Khu phố 3, phường Đài Sơn), Trần Ngọc V (Sinh năm: 1990, trú tại: Khu phố 2, phường Tấn Tài, TP. Phan Rang - Tháp Chàm), tổng cộng 14 lần, 14 tép, thu được số tiền 3.450.000 đồng, cụ thể:

*** Bán cho Trần Ngọc N:** 04 lần, 04 tép, thu được số tiền 1.050.000 đồng.

- *Lần thứ nhất:* Khoảng 14 giờ cuối tháng 9/2022 *(Không nhớ rõ ngày)*, tại nhà của Cao Đức T, T đã bán cho Nam 01 tép ma túy đá, với giá 300.000 đồng.

- *Lần thứ hai:* Khoảng 17 giờ cùng ngày lần thứ nhất, tại nhà của T, T đã bán cho Nam 01 tép ma túy đá, với giá 200.000 đồng.

- *Lần thứ ba:* Khoảng 15 giờ ngày 05/10/2022, tại nhà của T, T đã bán cho Nam 01 tép ma túy đá, với giá 300.000 đồng.

- *Lần thứ tư:* Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 07/10/2022, Nam điều khiển xe mô tô, hiệu SYM Atila, màu trắng, biển số: 85C1-045.07 chạy đến nhà của T. Tại đây, T đã bán cho Nam 01 tép ma túy đá, với giá 250.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Nam điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực chân cầu Đạo Long 1 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang như đã nêu trên.

*** Bán cho Phạm L:** 02 lần, 02 tép, thu được số tiền 600.000 đồng.

- *Lần thứ nhất:* Khoảng 11 giờ ngày 07/10/2022, tại nhà của T, T đã bán cho Lực 01 tép ma túy đá, với giá 300.000 đồng.

- *Lần thứ hai:* Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07/10/2022, L gọi điện thoại cho T hỏi mua 01 tép ma túy đá, với giá 300.000 đồng thì Nguyễn Thị Th (Sinh năm: 1994, trú tại: Khu phố 5, phường Đạo Long, TP. Phan Rang - Tháp Chàm là người sống chung với T như vợ chồng) nghe điện thoại nên Lực giả vờ nói *"Có anh T không cho em mượn ba trăm"*. Sau đó, L đến nhà T, T đã bán cho L 01 tép ma túy đá với giá 300.000 đồng, số tiền bán được ma túy, T đưa cho Thư cất giữ. Khi mua được ma túy, L từ trong nhà của T đi ra khi đến cửa cổng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

*** Bán cho Trần Minh D:** 02 lần, 02 tép, thu được số tiền 600.000 đồng.

- *Lần thứ nhất:* Khoảng 17 giờ ngày 28/9/2022, tại nhà của T, T đã bán cho D 01 tép ma túy đá với giá 300.000 đồng.

- *Lần thứ hai:* Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/9/2022, tại nhà của T, T đã bán cho D 01 tép ma túy đá với giá 300.000 đồng.

*** Bán cho Trần Ngọc V:** 06 lần, 06 tép, thu được số tiền 1.200.000 đồng.

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/10/2022 đến ngày 06/10/2022, tại nhà của T, T đã bán cho cho Vũ 06 tép ma túy đá, với giá 1.200.000 đồng (Mỗi ngày T bán cho Vũ 01 tép ma túy đá, với giá 200.000 đồng).

Ngoài ra, quá trình điều tra Trần Quốc Đ (Sinh năm: 1989, trú tại: Khu phố Khánh Sơn 1, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải) còn khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 30/7/2022 đến ngày 26/8/2022, Đ đã có 04 lần, mua 04 tép ma túy đá của Cao Đức T, với tổng số tiền là 1.300.000 đồng. Tuy nhiên, T khai không có việc mua bán trái phép chất ma túy cho Đ, hiện Đạt không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý đối với lần phạm tội này.

Tại Kết luận giám định số: 207/KL-KTHS ngày 10/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon hàn kín (Ký hiệu M1) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,0303g; Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon hàn kín (Ký hiệu M2) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,0376g *(Hoàn trả đối tượng sau giám định: Toàn bộ mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định, hoàn trả bao gói gửi đến giám định).*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về Kết luận giám định nêu trên. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Cáo trạng số 32/CT-VKSPRTC ngày 01/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, truy tố bị cáo Cao Đức T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Đức T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy",* áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Đức T mức án từ 05 năm đến 06 năm tù. Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận; Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử khoan hồng để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T

hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 9/2022 đến ngày 07/10/2022, tại nhà của bị cáo Cao Đức T ở khu phố 5, phường Đạo Long, TP. Phan Rang - Tháp Chàm bị cáo T đã có 14 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, bán được 14 tép ma túy loại Methamphetamine cho Trần Ngọc N, Phạm L, Trần Minh D, Trần Ngọc V, thu được tổng số tiền 3.450.000 đồng. Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo Cao Đức T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung phạm tội 02 lần trở lên theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Trong thời gian gần đây, trên địa bàn TP. Phan Rang – Tháp Chàm tình hình tội phạm về ma túy ngày một gia tăng, là nguyên nhân để gây ra các loại tội phạm khác nên cần phải có hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự khai ra những lần bán ma tuý trước đó nên được áp dụng tình tiết tự thú; quá trình điều tra cũng như tại phiên sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tác động gia đình nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp quy định pháp luật.

[5] Về Hình phạt bổ sung: Bị cáo Cao Đức T không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với Trần Ngọc N, Phạm L, Trần Minh D, Trần Ngọc V đã mua ma túy của Cao Đức T với mục đích để sử dụng nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị Th và bà Nguyễn Thị Ngọc M không biết việc T thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có căn cứ.

Quá trình điều tra Trần Quốc Đ (Sinh năm: 1989, trú tại: Khu phố Khánh Sơn 1, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải) còn khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 30/7/2022 đến ngày 26/8/2022, Đ đã có 04 lần, mua 04 tép ma túy đá của Cao Đức T, với tổng số tiền là 1.300.000 đồng. Tuy nhiên, T khai không có việc mua bán trái phép chất ma túy cho Đ, hiện Đ không có mặt tại địa phương nên đề nghị Cơ quan điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.Đối với hành vi của một người đàn ông *(Chưa xác định được nhân thân, lai lịch)* ở khu vực Tháp Chàm đã bán ma túy cho Cao Đức T, quá trình điều tra chưa xác định được đề nghị Cơ quan điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma tuý bị bắt quả tang đã được sử dụng hết trong quá trình giám định.

01 gói niêm phong bên trong chứa bao gói gửi đến giám định, bên ngoài dán giấy niêm phong trên có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, chữ ký và họ tên Lê Ngọc Thư, Nguyễn Nghi Anh, Trần Huy Hòa, Phan Viết Toại, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu, tiêu hủy là có căn cứ.

Đối với 01 điện thoại, hiệu Nokia, gắn sim số 0911948580 của Cao Đức T sử dụng làm phương tiện liên lạc để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy đã bị mất nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Quá trình điều tra xác định, 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, loại phím bấm, màu đen trắng, không có nắp sau, gắn 02 sim số: 0798168508, 0917604086 và 01 xe mô tô, hiệu SYM Atila, màu trắng, biển số: 85C1-045.07 của Trần Ngọc N; 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, loại bàn phím, màu xanh đen của Phạm L, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại những tài sản trên cho Nam, Lực là có căn cứ

[7] Về biện pháp tư pháp: Quá trình mua bán trái phép chất ma túy Cao Đức T thu lợi bất chính được số tiền 3.450.000 đồng nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp lại số tiền này để sung ngân sách Nhà nước. Ngày 06/3/2023, bà Nguyễn Thị Th đã nộp thay cho bị cáo đủ số tiền 3.450.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002560 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

[8] Về án phí và quyền kháng: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Đức T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*

Xử phạt: Bị cáo Cao Đức T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2022.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong chứa bao gói gửi đến giám định, bên ngoài dán giấy niêm phong trên có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, chữ ký và họ tên Lê Ngọc Thư, Nguyễn Nghi Anh, Trần Huy Hòa, Phan Viết Toại.

Theo biên bản giao nhận vật chứng lúc 10 giờ 00 phút, ngày 13/3/2023 giữa Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Buộc bị cáo Cao Đức T phải nộp lại số tiền 3.450.000 đồng (ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) thu lợi bất chính để sung ngân sách nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.450.000 đồng (Ba triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Th nộp thay bị cáo Cao Đức T theo biên lai thu tiền số 0002560 ngày 06/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận để sung ngân sách nhà nước. Bị cáo đã nộp đủ tiền thu lợi bất chính.

Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Cao Đức T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/4/2023.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hùng